

Số: 01/2022/QĐCNHGT-HNGĐ

Móng Cái, ngày 04 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc các bên thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về nuôi con chưa thành niên, tài sản giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Chị Chu Thị P, sinh năm 1991.

- Người bị kiện: Anh Hoàng Mạnh H, sinh năm 1988.

Đều có nơi cư trú: Thôn 5, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do hòa giải viên chuyển đến Tòa án.

XÉT THẤY

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án giữa chị Chu Thị P và anh Hoàng Mạnh H.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị P và anh Hoàng Mạnh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Chu Thị P và anh Hoàng Mạnh H có 02 (hai) con chung

là Hoàng Mai A, sinh ngày 14/5/2011 và Hoàng Mai Trúc A, sinh ngày 11/11/2014. Chị P và anh H thống nhất, thỏa thuận khi ly hôn chị P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mai A và cháu Trúc A đến khi đủ 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Chị Phượng và anh Hùng tự thỏa thuận tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Chu Thị P và anh Hoàng Mạnh H không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

5. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Móng Cái;
- CCTHADS TP. Móng Cái;
- UBND xã Hải Tiến, TP. Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương